

CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ Y TẾ TMG VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ Y TẾ TMG VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: TMG VIETNAM MEDICAL EQUIPMENT COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: TMG MEDICAL CO., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0109154128

3. Ngày thành lập: 17/04/2020

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 446F Đường Hoàng Hoa Thám, Phường Bưởi, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0986038923

Fax:

Email: tmgmedical@gmail.com

Website: tmgmedical.vn

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Doanh nghiệp bán buôn thuốc (mục a, khoản 2 điều 3 Nghị Định số 102/2016/NĐ - CP ngày 01/07/2016) -Đại lý bán buôn vắc xin, sinh phẩm y tế - Bán buôn dụng cụ y tế - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện - Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự - Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm - Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao - Bán buôn nhạc cụ, sản phẩm đồ chơi, sản phẩm trò chơi	4649
2.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị y tế Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng	4659(Chính)
3.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Kinh doanh hóa chất	4669
4.	Sản xuất thuốc, hoá dược và dược liệu Chi tiết: - Doanh nghiệp sản xuất thuốc - Sản xuất hoá dược và dược liệu	2100

5.	Sản xuất thiết bị bức xạ, thiết bị điện tử trong y học, điện liệu pháp	2660
6.	Sản xuất thiết bị và dụng cụ quang học	2670
7.	Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa, chỉnh hình và phục hồi chức năng	3250
8.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
9.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
10.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
11.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: - Đại lý bán hàng hóa - Môi giới mua bán hàng hóa	4610
12.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Thực phẩm chức năng Bán buôn đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột	4632
13.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ thuốc - Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
14.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (Trừ đấu giá bán lẻ qua Internet)	4791
15.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Xuất khẩu, nhập khẩu hàng hoá - Ủy thác mua bán hàng hóa - Doanh nghiệp xuất khẩu, nhập khẩu thuốc - Doanh nghiệp làm dịch vụ kiểm nghiệm thuốc	8299
16.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Sản xuất thực phẩm chức năng - Sản xuất thực phẩm đặc biệt như: Đồ ăn dinh dưỡng, sữa và các thực phẩm dinh dưỡng, thức ăn cho trẻ nhỏ, thực phẩm có chứa thành phần hoóc môn; Nhóm này cũng gồm: - Sản xuất các loại trà dược thảo (bạc hà, cỏ roi ngựa, cúc la mã); - Sản xuất sữa tách bơ và bơ; - Sản xuất các sản phẩm cô đặc nhân tạo; - Sơ chế, làm sạch, sấy khô tổ yến	1079

17.	Dịch vụ đóng gói Chi tiết: - Doanh nghiệp làm dịch vụ bảo quản thuốc + Đóng chai đựng dung dịch lỏng, gồm đồ uống và thực phẩm, + Đóng gói đồ rắn, + Đóng gói bảo quản dược liệu, + Dán tem, nhãn và đóng dấu,	8292
18.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
19.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
20.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
21.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
22.	Sản xuất hoá chất cơ bản (Trừ hóa chất nhà nước cấm)	2011
23.	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh	2023
24.	Sản xuất sản phẩm hoá chất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Sản xuất giêlatin và dẫn xuất giêlatin, keo hồ và các chất đã được pha chế, bao gồm keo cao su; - Sản xuất chiết xuất của các sản phẩm hương liệu tự nhiên; - Sản xuất chất giống nhựa; - Sản xuất nước hương liệu nguyên chất chưng cất; - Sản xuất sản phẩm hỗn hợp có mùi thơm dùng cho sản xuất nước hoa hoặc thực phẩm; - Sản xuất phim, giấy ảnh, các vật liệu nhạy với ánh sáng khác; - Sản xuất hoá chất dùng để làm ảnh; - Sản xuất các sản phẩm hoá chất khác như: + Pep ton, dẫn xuất của pep ton, các chất protein khác và dẫn xuất của chúng, + Dầu mỡ, + Dầu hoặc mỡ được pha chế bằng quá trình hoá học, + Nguyên liệu sử dụng trong hoàn thiện sản phẩm dệt và da, + Bột và bột nhão sử dụng trong hàn, + Sản xuất chất để tẩy kim loại, + Sản xuất chất phụ gia cho xi măng, + Sản xuất các-bon hoạt tính, chất phụ gia cho dầu nhờn, chất xúc tác cho cao su tổng hợp, chất xúc tác và sản phẩm hoá chất khác sử dụng trong công nghiệp, + Sản xuất chất chống cháy, chống đóng băng, + Sản xuất hợp chất dùng để thử phản ứng trong phòng thí nghiệm và để chẩn đoán khác;	2029
25.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719

26.	Hoạt động của các phòng khám đa khoa, chuyên khoa và nha khoa Chi tiết: Phòng khám bệnh, chữa bệnh bao gồm phòng khám đa khoa, phòng khám chuyên khoa, phòng khám bác sỹ gia đình	8620
27.	Hoạt động của hệ thống cơ sở chính hình, phục hồi chức năng	8692
28.	Hoạt động y tế khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Phòng xét nghiệm	8699
29.	Bán buôn đồ uống	4633
30.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
31.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
32.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
33.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
34.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác (Không bao gồm bán đấu giá tài sản)	4511
35.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: - Thiết kế thời trang liên quan đến dệt, trang phục, giấy, đồ trang sức, đồ đạc và trang trí nội thất khác, hàng hóa thời trang khác cũng như đồ dùng cá nhân và gia đình khác; - Hoạt động trang trí nội thất	7410
36.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Sản xuất trang thiết bị bảo vệ an toàn như: + Sản xuất quần áo chống cháy và bảo vệ an toàn, + Sản xuất dây bảo hiểm cho người sửa chữa điện hoặc các dây bảo vệ cho các ngành nghề khác, + Sản xuất phao cứu sinh, + Sản xuất mũ nhựa cứng và các thiết bị bảo vệ cá nhân khác (ví dụ mũ thể thao), + Sản xuất quần áo amiăng (như bộ bảo vệ chống cháy), + Sản xuất mũ bảo hiểm kim loại và các thiết bị bảo hiểm cá nhân bằng kim loại khác, + Sản xuất nút tai và nút chống ồn (cho bơi lội và bảo vệ tiếng ồn), + Sản xuất mặt nạ khí ga	3290
37.	Cho thuê xe có động cơ	7710

38.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí Chi tiết: Lắp đặt hệ thống sưởi và điều hoà không khí trong nhà hoặc tại các công trình xây dựng khác, kể cả mở rộng, thay đổi, bảo dưỡng và sửa chữa. Cụ thể: - Hệ thống sưởi (điện, gas, dầu), - Lò sưởi, tháp làm lạnh, - Máy thu nạp năng lượng mặt trời không dùng điện, - Thiết bị thông gió, làm lạnh hoặc điều hoà không khí, - Thiết bị khí đốt (gas), - Bơm hơi, - Lắp đặt hệ thống ống dẫn điều hoà không khí	4322
39.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Hoạt động tư vấn đầu tư	6619
40.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ	7212
41.	Hoạt động viễn thông khác Chi tiết: - Dịch vụ viễn thông cơ bản bao gồm: + Dịch vụ thoại; + Dịch vụ fax; + Dịch vụ truyền số liệu; + Dịch vụ truyền hình ảnh; + Dịch vụ nhắn tin; + Dịch vụ hội nghị truyền hình; + Dịch vụ kết nối Internet; + Các dịch vụ viễn thông cơ bản khác (không bao gồm thiết lập mạng viễn thông) - Hoạt động của các điểm truy cập internet Dịch vụ viễn thông giá trị gia tăng bao gồm: + Dịch vụ thư điện tử; + Dịch vụ thư thoại; + Dịch vụ fax gia tăng giá trị; + Dịch vụ truy nhập Internet;	6190
42.	Lập trình máy vi tính	6201
43.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
44.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
45.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
46.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
47.	Xuất bản phần mềm (Trừ xuất bản phẩm)	5820

48.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Các khoá dạy về phê bình, đánh giá chuyên môn; - Dạy ngoại ngữ và dạy kỹ năng đàm thoại; - Dạy đọc nhanh; - Dạy máy tính.	8559
49.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
50.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác (Trừ môi giới, đấu giá ô tô và xe có động cơ khác)	4513

6. Vốn điều lệ: 5.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	TRẦN BÌNH MINH	Số 55 Ngõ 7 Nguyễn Hồng, Phường Thành Công, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	4.750.000.000	95,000	013607066	
2	NGUYỄN HỒNG THÁI	Số nhà 1, Ngõ 218 Tổ dân phố số 2, Đường Mỹ Đình, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	250.000.000	5,000	036081000024	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN HỒNG THÁI

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 25/04/1981

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 036081000024

Ngày cấp: 25/01/2013 Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số nhà 1, Ngõ 218 Tổ dân phố số 2, Đường Mỹ Đình, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số nhà 1, Ngõ 218 Tổ dân phố số 2, Đường Mỹ Đình, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội